

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 21/5/2021
*V/v tranh chấp ly hôn, chia tài sản
chung.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Tuấn Kiệt và bà Nguyễn Thị Bích Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu My - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 84/2021/ TLST-HNGĐ ngày 16/3/2021 và thụ lý yêu cầu phản tố số 84A/2021/TLST-HNGĐ ngày 25/3/2021 về việc “Tranh chấp ly hôn, chia tài sản chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **18/2021/QĐXX-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021** giữa các đương sự:

1/- Nguyên đơn: Chị **Lâm Phước Bảo Ng**, sinh năm 1995.

Trú tại: Số 217, Ấp 14, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt).

2/- Bị đơn: Anh Vũ Đức C, sinh năm 1991

HKTT: Số 12, Lô N, Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tạm trú: Nhà trọ Phúc Hải, đường Hàm Nghi, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu). (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lâm Phước Bảo Ng trình bày: Chị và anh Vũ Đức C quen biết khoảng 02 năm thì tiến tới hôn nhân, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, sau khi kết hôn được 02 ngày thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên không đi đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không có ngày hạnh phúc, bất đồng quan điểm với nhau, dẫn đến cự cãi nhau nhiều lần, anh C gây nợ mà còn trách tôi không chia sẻ, mặc dù tôi đã đứng ra trả nợ cho anh C, trong đời sống chung anh C không có trách nhiệm làm chồng, từ đó **02 vợ chồng ly thân từ tháng 01/2021 đến nay**. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Vũ Đức C theo quy định pháp luật. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Đức C trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Thống nhất về hôn nhân, con chung và nợ chung như Lâm Phước Bảo Ng trình bày; nhưng về nguyên nhân mâu thuẫn thì anh Vũ Đức C cho rằng vợ chồng cũng có xảy ra cự cãi nhau, nhưng anh vẫn còn thương vợ, không muốn ly hôn, nhưng Bảo Ng cương quyết ly hôn thì anh yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật. Về tài sản chung anh đồng ý giao cho vợ 10 chỉ vàng 18k cho vợ quản lý; yêu cầu chia cho anh 07 chỉ vàng 24k hiện do Bảo Ng đang quản lý.

Đến ngày 29/4/2021, anh Vũ Đức C có đơn xin rút yêu cầu phản tố về việc yêu cầu chia tài sản chung.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:*

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ theo thủ tục tố tụng và các văn bản có liên quan nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát xét thấy bảo đảm đủ điều kiện và hợp pháp. Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

+ Về hôn nhân: Chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C chung sống không có đăng ký kết hôn, nên đề nghị không công nhận chị Bảo Ng và anh Đức C là vợ chồng theo quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Vũ Đức C có đơn yêu cầu chia tài sản chung và ngày 29/4/2021 xin rút yêu cầu phản tố là tự nguyện, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của anh C.

+ Về con chung, nợ chung không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền*: Chị Lâm Phước Bảo Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Vũ Đức C có địa chỉ hiện nay tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Theo quy định tại Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

[2] *Về thủ tục*: Chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C cùng có đơn xin xét xử vắng mặt **ngày 29/4/2021** nộp tại Tòa án, xét thấy đơn xin xét xử vắng mặt của các đương sự hoàn toàn tự nguyện và không trái với pháp luật, nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lâm Phước Bảo Ng đối với anh Vũ Đức C.

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C cùng thống nhất trình bày: Chị Bảo Ng và anh Đức C quen biết nhau hoàn toàn tự nguyện khoảng 02 năm thì tiến tới hôn nhân, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, lý do chưa đăng ký kết hôn là vợ chồng tính đám cưới xong sẽ đi đăng ký kết hôn, nhưng sống với nhau được 02 ngày thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên không đi đăng ký kết hôn. Hội đồng xét xử xét thấy trách nhiệm đăng ký kết hôn là nghĩa vụ của các đương sự phải thực hiện theo quy định pháp luật; các đương sự đến nay vẫn không thực hiện việc đăng ký kết hôn mà yêu cầu ly hôn, nên hôn nhân giữa chị Bảo Ng và anh Đức C chưa hợp pháp, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên khi xảy ra tranh chấp không được pháp luật bảo vệ; căn cứ theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày

03/01/2001 hướng dẫn thi hành Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội thì quan hệ hôn nhân giữa chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C không được pháp luật công nhận là vợ chồng; áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C là vợ chồng nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng.

Xét về nguyên nhân mâu thuẫn: Chị Bảo Ng cho rằng thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không có ngày hạnh phúc, bất đồng quan điểm với nhau, dẫn đến cự cãi nhau nhiều lần, anh C gây nợ mà còn trách chị không chia sẻ, mặc dù chị đã đứng ra trả nợ cho anh C, trong đời sống chung anh C không có trách nhiệm làm chồng, từ đó **02 vợ chồng ly thân từ tháng 01/2021 đến nay. Phía anh Đức C xác định** thời gian chung sống vợ chồng cũng có cự cãi nhau; còn nợ như Bảo Ng trình bày do anh gây ra là không đúng, vì khoản nợ là do vợ chồng vay tiền để tổ chức đám cưới, không phải nợ cá nhân anh, khoản nợ thì vợ chồng đã bán vàng cha mẹ anh cho để trả nợ xong; nay Bảo Ng cương quyết xin ly hôn thì anh yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng phải được cả 02 vun đắp thì mới bền vững, mà cả anh Đức C và chị Bảo Ng không muốn tiếp tục mối quan hệ hôn nhân với nhau, các đương sự không thể hiện thiện chí xây dựng gia đình nên việc không công nhận quan hệ vợ chồng là phù hợp như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3.2] Về con chung: Chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C xác định vợ chồng chưa có con chung nên không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung: Chị Lâm Phước Bảo Ng xác định vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn anh Vũ Đức C xác định khi cưới thì vợ chồng có tất cả 10 chỉ vàng 18k và 10 chỉ vàng 24k, bao gồm:

+ Đối với 10 chỉ vàng 18k do cha mẹ vợ cho vợ đeo trước khi đám cưới bao gồm: 01 Vòng cổ, 01 lắc đeo tay và 01 nhẫn, trong lượng cụ thể từng loại bao nhiêu thì anh không biết. Trong ngày cưới thì cũng không có tuyên bố cho vợ chồng, nhưng về sống chung thì vợ vẫn đang đeo các tài sản này. Hiện tại Bảo Ng đang quản lý tài sản này.

+ Đối với 10 chỉ vàng 24k được cho trong ngày cưới do cha mẹ anh cho tiền và tự anh bỏ thêm tiền để mua trước khi đám cưới (mua ngày 01/11/2020) tại Công

ty vàng bạc đá quý Kim Tín (Địa chỉ: Số 11, 13, 15, đường Hà Huy Tập, Phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu) bao gồm 01 đôi bông vàng trong lượng 01 chỉ; 01 vòng đeo tay 02 chỉ; 01 vòng đeo cổ (gọi là Kiềng) 05 chỉ. Còn lại là 02 nhẫn vàng 24k do chú ruột của anh là ông Vũ Huy Tiến (hiện đang sinh sống tại đường Nguyễn Tường Loan, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng) cho tại ngày cưới, mỗi chiếc là 01 chỉ vàng 24k.

Sau khi cưới thì có thiếu nợ là 15.000.000 đồng (mượn để tổ chức đám cưới), nên vợ chồng thống nhất bán 03 chỉ vàng 24k (bao gồm: 01 nhẫn vàng 01 chỉ và 02 chỉ vàng vòng cổ) được số tiền hơn 15.000.000 đồng trả nợ. Còn lại 07 chỉ vàng 24k (bao gồm 01 đôi bông vàng trong lượng 01 chỉ; 01 vòng đeo tay 02 chỉ; 01 vòng đeo cổ (gọi là Kiềng) 03 chỉ và 01 nhẫn vàng), hiện tại số vàng này vợ là Bảo Ng đang quản lý.

Ngày 25/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thụ lý yêu cầu phản tố của anh Đức C yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung như sau: Anh Đức C đồng ý giao cho chị Bảo Ng 10 chỉ vàng 18k cho Bảo Ng quản lý; còn lại 07 chỉ vàng 24k giao trả lại cho anh. Tuy nhiên, đến ngày 29/4/2021 anh Vũ Đức C có Đơn xin rút yêu cầu phản tố là không yêu cầu chia tài sản chung, do anh nhận thấy tài sản không lớn mà việc tham gia tố tụng của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhiều, ảnh hưởng đến nhiều người khác, nên anh đồng ý không yêu cầu chia tài sản chung này. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu rút yêu cầu phản tố của anh C là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của anh C.

[3.4] Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Đối với ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án phù hợp với đánh giá, nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lâm Phước Bảo Ng phải nộp 300.000 đồng. Án phí dân sự về yêu cầu chia tài sản anh Vũ Đức C không phải nộp, anh C đã dự nộp được hoàn lại tại Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238; khoản 2 Điều 244; Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 14, 16, 51 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử không công nhận chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C là vợ chồng.

2. *Về con chung:* Không có nên không yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

3. *Về tài sản chung:*

Đình chỉ yêu cầu phản tố của anh Vũ Đức C về yêu cầu chia tài sản chung với chị Lâm Phước Bảo Ng.

Chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C không **yêu cầu giải quyết tài sản chung**, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. *Về nợ chung:* Chị Lâm Phước Bảo Ng và anh Vũ Đức C xác định không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

5. *Về án phí:* Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình chị Lâm Phước Bảo Ng phải nộp 300.000 đồng. Chị Lâm Phước Bảo Ng đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu số **0011915 ngày 16 tháng 3 năm 2021** tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Án phí dân sự: Anh Vũ Đức C không phải nộp, anh C đã dự nộp số tiền 907.000 đồng (*Chín trăm lẻ bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu số **0011929 ngày 24 tháng 3 năm 2021** được hoàn lại toàn bộ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

Võ Phương Bình